

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 860/QĐ-UBND

*Phú Yên, ngày 20 tháng 6 năm 2012*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính thay thế thuộc thẩm quyền  
giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của UBND tỉnh Phú Yên về việc thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Phú Yên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố thủ tục hành chính thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên (danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Cự**

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 860/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2012  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

| <b>STT</b> | <b>Tên thủ tục hành chính thay thế</b>   | <b>Tên thủ tục hành chính bị thay thế</b>   |
|------------|--|---|
| <b>I</b>   | <b>Lĩnh vực xây dựng</b>   |   |
| 1          | Thủ tục Gia hạn, điều chỉnh giấy phép xây dựng nhà ở nông thôn                               | Thủ tục Gia hạn giấy phép xây dựng nhà ở nông thôn. (T-PYE-153543-TT)<br>Thủ tục Điều chỉnh giấy phép xây dựng nhà ở nông thôn. (T-PYE-153554-TT)   |
| <b>II</b>  | <b>Lĩnh vực Đấu thầu</b>   |   |
| 1          | Thủ tục Thẩm định kế hoạch đấu thầu (Đối với các gói thầu thuộc dự án cấp xã)                | Thủ tục Thẩm định kế hoạch đấu thầu (Đối với các gói thầu thuộc dự án cấp xã). T-PYE-154365-TT<br>Thủ tục Phê duyệt kế hoạch đấu thầu (Đối với các gói thầu thuộc dự án cấp xã). T-PYE-154371-TT  |
| 2          | Thủ tục Thẩm định hồ sơ mời thầu (Đối với các gói thầu thuộc dự án cấp xã)                   | Thủ tục Thẩm định hồ sơ mời thầu (Đối với các gói thầu thuộc dự án cấp xã). T-PYE-154382-TT<br>Thủ tục Phê duyệt hồ sơ mời thầu (Đối với các gói thầu thuộc dự án cấp xã). T-PYE-154387-TT  |
| 3          | Thủ tục Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu (Đối với các gói thầu thuộc dự án cấp xã)        | Thủ tục Thẩm định kết quả đấu thầu (Đối với các gói thầu thuộc dự án cấp xã). T-PYE-154393-TT<br>Thủ tục Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (Đối với các gói thầu thuộc dự án cấp xã). T-PYE-154403-TT   |
| <b>III</b> | <b>Lĩnh vực Đất đai</b>  |   |
| 1          | Thủ tục Cho thuê đất (Đất công ích, bãi bồi ven sông, ven biển) đối với hộ gia đình, cá nhân | Thủ tục Giao đất trồng cây hàng năm (đất làm muối) cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp. T-PYE-153809-TT<br>Thủ tục Giao đất có rừng đối với cộng đồng dân cư. T-PYE-153801-TT<br>Thủ tục Giao đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm, đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ) đối với hộ gia đình, cá nhân. T-PYE-153818-TT<br>Thủ tục Giao đất làm nhà ở đối với hộ gia đình, cá nhân tại nông thôn không thuộc trường hợp phải đấu giá quyền sử dụng đất. T-PYE-153852-TT |

|   |  |  |
|---|--|--|
|   |  | Thủ tục Giao đất nuôi trồng thủy sản đối với hộ gia đình, cá nhân. T-PYE-153835-TT   |
| 2 | Thủ tục Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân (Dồn điền, đổi thửa hoặc giữa hai hộ với nhau) | Thủ tục Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân (Dồn điền, đổi thửa). T-PYE-153882-TT<br>Thủ tục Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp giữa hai hộ gia đình, cá nhân. T-PYE-153889-TT |

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN**

**I. Lĩnh vực Xây dựng**

**1. Thủ tục Gia hạn, điều chỉnh giấy phép xây dựng nhà ở nông thôn**

**- Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm trong UBND xã.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu và không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày chiều thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả Giấy phép xây dựng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm trong UBND xã theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận Giấy phép xây dựng.

Thời gian trả hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h – Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày chiều thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở UBND xã.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn xin gia hạn, điều chỉnh giấy phép xây dựng;
- Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp;
- Sơ đồ mặt bằng xây dựng công trình trên lô đất được điều chỉnh (nếu điều chỉnh).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**- Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND xã.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Địa chính xây dựng thuộc UBND xã.

c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép.

**- Lệ phí:** 50.000 đồng/trường hợp.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn xin điều chỉnh giấy phép xây dựng (không quy định mẫu).

- ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*** Không.

- ***Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

+ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11, ngày 26/11/2003.

+ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

+ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

+ Quyết định số 1433/2007/QĐ-UBND ngày 09/8/2007 của UBND tỉnh Phú Yên về việc quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép.

+ Quyết định số 368/2012/QĐ-UBND ngày 12/3/2012 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý.

+ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

## **II. Lĩnh vực Đấu thầu**

**1. Thủ tục Thẩm định kế hoạch đấu thầu** (Đối với các gói thầu thuộc dự án cấp xã)

- ***Trình tự thực hiện:***

Bước 1: Chủ đầu tư chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Chủ đầu tư nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm trong UBND xã (phường, thị trấn).

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu và không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày chiều thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm trong UBND xã (phường, thị trấn) theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nhận Kết quả thẩm định kế hoạch đấu thầu.

Thời gian trả hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h – Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày chiều thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

- ***Cách thức thực hiện:*** Trực tiếp tại trụ sở UBND xã (phường, thị trấn).

- ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Tờ trình xin thẩm định kế hoạch đấu thầu bao gồm: Phần công việc đã thực hiện; Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu; Phần kế hoạch đấu thầu; Phần công việc chưa đủ điều kiện để lập kế hoạch đấu thầu. Tổng giá trị các phần công việc trên không được vượt tổng mức đầu tư của dự án.

- Tài liệu kèm theo (bản sao):

+ Quyết định đầu tư và các tài liệu để quyết định đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư.

+ Điều ước quốc tế hoặc văn bản thỏa thuận quốc tế đối với các dự án sử dụng vốn ODA;

+ Thiết kế, dự toán, tổng dự toán được duyệt (nếu có);

+ Nguồn vốn cho dự án.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND xã, phường, thị trấn.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND xã, phường, thị trấn.

c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Báo cáo thẩm định kế hoạch đấu thầu.

- **Lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình phê duyệt kế hoạch đấu thầu (Phụ lục I) ban hành kèm theo Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội.

+ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 của Quốc hội.

+ Thông tư số 02/2009/TT-BKH ngày 17/02/2009 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập Kế hoạch đấu thầu.

+ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009.

+ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng.

+ Quyết định số 368/2012/QĐ-UBND ngày 12/3/2012 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý.

**2. Thủ tục Thẩm định hồ sơ mời thầu** (Đối với các gói thầu thuộc dự án cấp xã)

- **Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chủ đầu tư chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Chủ đầu tư nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm trong UBND xã (phường, thị trấn).

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu và không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày chiều thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm trong UBND xã (phường, thị trấn) theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nhận kết quả thẩm định hồ sơ mời thầu.

- Thời gian trả hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h – Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày chiều thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở: UBND xã (phường, thị trấn).

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Tờ trình xin thẩm định Hồ sơ mời thầu;

- Hồ sơ mời thầu.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND xã, phường, thị trấn.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND xã, phường, thị trấn.

c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Kết quả thẩm định hồ sơ mời thầu.

- **Lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Thư mời thầu (Ban hành kèm theo Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội.

+ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 của Quốc hội.

+ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009.

+ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng.

+ Quyết định số 1744/2008/QĐ-BKH ngày 29/12/2008 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành mẫu hồ sơ mời thầu gói thầu xây lắp có quy mô nhỏ.

+ Quyết định số 368/2012/QĐ-UBND ngày 12/3/2012 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý.

**3. Thủ tục Thẩm định, kết quả lựa chọn nhà thầu** (Đối với các gói thầu thuộc dự án cấp xã)

**- Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chủ đầu tư chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Chủ đầu tư nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm trong UBND xã (phường, thị trấn).

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu và không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h; Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm trong UBND xã (phường, thị trấn) theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nhận Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

- Thời gian trả hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h – Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở UBND xã (phường, thị trấn).

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Báo cáo thẩm định kết quả đấu thầu:

+ Khái quát về dự án và gói thầu;

+ Tóm tắt quá trình đấu thầu và đề nghị của chủ đầu tư về kết quả đấu thầu;

+ Tổng hợp kết quả kiểm tra, đánh giá của cơ quan (tổ chức) thẩm định;

+ Nhận xét và kiến nghị.

- Tài liệu đính kèm (bản sao):

+ Báo cáo kết quả đấu thầu của chủ đầu tư;

+ Văn bản của cơ quan (tổ chức) thẩm định đề nghị chủ đầu tư bổ sung tài liệu, giải trình (nếu có);

+ Văn bản giải trình, bổ sung tài liệu của chủ đầu tư (nếu có);

+ Ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có);

+ Biên bản họp thẩm định của cơ quan (tổ chức) thẩm định (nếu có);

+ Ý kiến bảo lưu của cá nhân thuộc cơ quan (tổ chức) thẩm định (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND xã, phường, thị trấn.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND xã, phường, thị trấn.

c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Phê duyệt.

- **Lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội.

+ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 của Quốc hội.

+ Quyết định số 1068/2008/QĐ-BKH ngày 15/8/2008 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành mẫu báo cáo thẩm định kết quả đấu thầu.

+ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009.

+ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng.

+ Quyết định số 368/2012/QĐ-UBND ngày 12/3/2012 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý.

### **III. Lĩnh vực đất đai**

**1. Thủ tục Cho thuê đất** (Đất công ích, bãi bồi ven sông, ven biển) đối với hộ gia đình, cá nhân

- **Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Hộ gia đình, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm trong UBND xã (phường, thị trấn).

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu và không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h – Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày chiều thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

Bước 3: UBND xã (phường, thị trấn) thẩm tra, xác nhận và gửi đến Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện (thành phố).

Bước 4: Trả kết quả Hợp đồng thuê đất kèm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm trong UBND xã (phường, thị trấn) theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận Hợp đồng thuê đất kèm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Thời gian trả hồ sơ : Sáng từ 7h30 đến 11h – Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày chiều thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở UBND xã (phường, thị trấn).

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: Đơn xin thuê đất đối với hộ gia đình, cá nhân.
- b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND xã, phường, thị trấn.
- b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Bộ phận địa chính xây dựng thuộc UBND xã, phường, thị trấn.

c) Cơ quan phối hợp: Không.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Hợp đồng thuê đất nông nghiệp (đất công ích, bãi bồi ven sông, ven biển).

- **Lệ phí:** 25.000 đồng/giấy (đối với cá nhân sử dụng đất ở phường).

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn xin thuê đất nông nghiệp (dùng cho hộ gia đình, cá nhân) (Mẫu số 01b/ĐĐ).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Đất đai số 13/2003/QH11 ngày 10/12/2003.

+ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai.

+ Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13/4/2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP.

+ Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02/8/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

+ Quyết định số 1434/2007/QĐ-UBND ngày 09/8/2007 của UBND tỉnh Phú Yên về việc quy định mức thu lệ phí địa chính.

+ Quyết định số 1126/2008/QĐ-UBND ngày 19/7/2008 của UBND tỉnh Phú Yên về việc miễn thu các loại phí, lệ phí theo Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

## **2. Thủ tục Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân** (Dồn điền, đổi thửa hoặc giữa hai hộ với nhau)

### **- Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Hộ gia đình, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm trong UBND xã (phường, thị trấn).

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu và không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h – Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày chiều thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

Bước 3: UBND xã (phường, thị trấn) lập phương án chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp chung cho toàn xã (phường, thị trấn) và gửi phương án đến Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, thị xã, thành phố.

Bước 4: Trả kết quả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm trong UBND xã (phường, thị trấn) theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Thời gian trả hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h – Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày chiều thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở UBND xã (phường, thị trấn).

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Văn bản thỏa thuận về việc chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp (dồn điền đổi thửa hoặc giữa hai hộ với nhau);

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 của Luật Đất đai.

b/ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND xã, phường, thị trấn.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Bộ phận địa chính xây dựng thuộc UBND xã, phường, thị trấn.

c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

- **Lệ phí:** 25.000 đồng/giấy (đối với cá nhân sử dụng đất ở phường).

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Đất đai số 13/2003/QH11 ngày 10/12/2003.

+ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai.

+ Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13/4/2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP.

+ Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02/8/2007 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc hướng dẫn lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

+ Quyết định số 1434/2007/QĐ-UBND ngày 09/8/2007 của UBND tỉnh Phú Yên về việc quy định mức thu lệ phí địa chính.

+ Quyết định số 1126/2008/QĐ-UBND ngày 19/7/2008 của UBND tỉnh Phú Yên về việc miễn thu các loại phí, lệ phí theo Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ./.